

AQUA

MÁY GIẶT CỬA TRÊN TỰ ĐỘNG HOÀN TOÀN HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MODEL
AWM16-B2158L



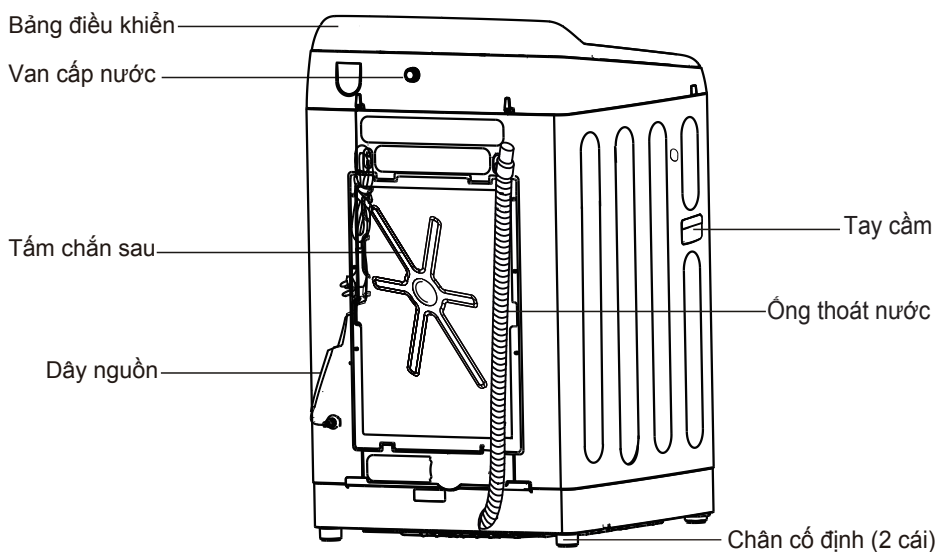
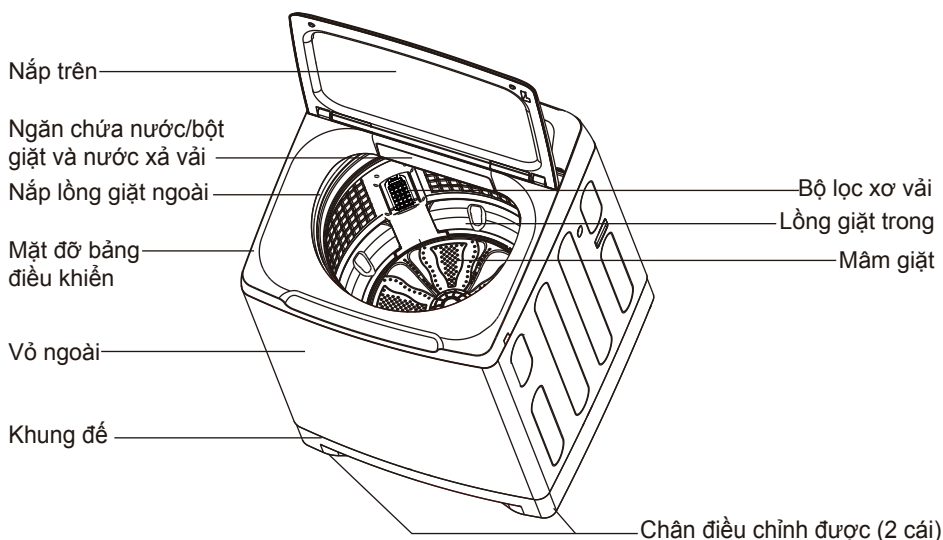
Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này trước khi vận hành máy giặt và giữ lại hướng dẫn này để tham khảo trong tương lai.

0030521024

MỤC LỤC

■ Tổng quan sản phẩm	1
■ Biện pháp phòng ngừa an toàn	2
Mô tả ký hiệu	2
Cảnh báo	2
Cấm	3
Cảnh báo về an toàn	4
■ Lắp đặt và điều chỉnh	5
Lắp đặt tấm đáy	5
Cân bằng máy giặt	5
Định vị ống thoát nước	6
Kết nối ống cấp nước	6
■ Trước khi giặt	9
Hướng dẫn giặt đồ	9
■ Vận hành	10
Cho đồ giặt vào máy giặt	10
Cho nước/bột giặt vào máy giặt	10
Giải thích các nút	11
■ Vệ sinh và bảo trì	15
■ Khắc phục sự cố	16
Sự cố thường gặp	17
■ Phiếu đóng gói	18
■ Thông số kỹ thuật	18

Tổng quan sản phẩm



Vui lòng lưu ý rằng hình dáng của máy giặt và các phụ kiện có thể khác hình minh họa trong hướng dẫn này do cải tiến sản phẩm.

Biện pháp phòng ngừa an toàn

Mô tả ký hiệu

Ký hiệu cảnh báo 	Nội dung được đánh dấu bằng ký hiệu này liên quan đến việc sử dụng sản phẩm an toàn và an toàn cá nhân của người dùng. Vui lòng vận hành theo nội dung của hướng dẫn này để tránh gây hại cho người dùng hoặc làm hỏng máy.
Ký hiệu cấm 	Nội dung được đánh dấu bằng ký hiệu này cho biết các thao tác hoặc hành động mà người dùng không nên thực hiện. Việc thực hiện các hành động này có thể gây thương tích cho người dùng hoặc làm hỏng máy.

Cảnh báo về an toàn

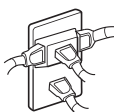
Vui lòng kiểm tra tình trạng ổ cắm điện để đảm bảo ổ cắm đã được nối đất đúng cách trước khi lắp đặt nhằm đảm bảo an toàn cho bạn.

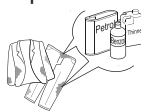
Cảnh báo

Cần có ổ cắm điện riêng biệt được nối đất để cấp nguồn. Rút phích cắm bằng cách cầm vào phích cắm rút ra, chứ không phải cầm vào dây điện. Không cầm hoặc rút phích cắm điện bằng tay ướt. Phải có thể tiếp cận được phích cắm nguồn sau khi lắp đặt máy. 	Đảm bảo rút phích cắm và khóa vòi trong các trường hợp sau: Mất điện, vệ sinh, di chuyển, lắp đặt và khi không sử dụng. 
Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các môi trường tương tự như: — khu vực bếp của nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác; — nhà trang trại; 	Nếu dây nguồn bị hỏng, chỉ được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc những người có trình độ tương tự để tránh nguy hiểm. THẬN TRỌNG: Nếu thiết bị này được cấp nguồn từ bộ dây nối dài hoặc ổ cắm điện di động thì bộ dây nối dài hoặc ổ cắm điện di động phải được bố trí sao cho không bị bắn nước hoặc hơi ẩm xâm nhập.  

Biện pháp phòng ngừa an toàn

Cấm

Không lắp đặt thiết bị này trong môi trường ẩm ướt. Không để quần áo ướt trên bảng điều khiển hoặc phun nước trực tiếp vào máy giặt vì điều này có thể khiến máy giặt hoạt động không bình thường hoặc gây ra sự cố về điện.  	Không kết nối với nước nóng có nhiệt độ trên 50°C.  
Nếu bạn đang sử dụng dây nối dài hoặc ổ cắm điện di động (không khuyến khích), hãy đảm bảo rằng chúng được đặt ở vị trí không tiếp xúc với nước hoặc hơi ẩm.  	Không giặt quần áo chống thấm nước vì điều này có thể ảnh hưởng đến độ cân bằng tải trong chu kỳ vắt.  
Không được để các lỗ thông bị che khuất bởi thảm. 	

Không cố di chuyển đồ giặt hoặc đặt tay vào bên trong máy giặt khi máy đang hoạt động. Vui lòng đảm bảo giám sát trẻ em xung quanh máy giặt để tránh gây hại.  	Không tự ý tháo rời, sửa chữa hoặc thay đổi máy giặt.  
Không để vật nóng hoặc nặng lên nắp hoặc bảng điều khiển vì có thể làm hỏng máy giặt hoặc khiến máy giặt không an toàn khi vận hành.  	Không giặt đồ bằng hóa chất hoặc các chất dễ bay hơi khác (như xăng, dung môi hoặc chất pha loãng) vì có thể làm hỏng máy.  
Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hoặc thần kinh, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi có sự giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị từ những người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ. Cần giám sát trẻ nhỏ để đảm bảo trẻ không đùa nghịch với thiết bị.  	Đặt máy giặt tránh xa các nguồn nhiệt như lò sưởi, bếp lò hoặc ánh nắng trực tiếp.  

Biện pháp phòng ngừa an toàn

Cảnh báo về an toàn

Có thể mở nắp máy giặt, mất giấy hoặc lâu hơn để dừng vắt hoàn toàn. Nên sử dụng bộ ống mềm mới được cung cấp kèm theo thiết bị, không được sử dụng lại bộ ống mềm cũ.

Vui lòng gỡ bỏ các vật dụng như tiền xu, cúc áo, cát bụi và các vật liệu rắn khác ra khỏi quần áo trước khi giặt.



Kiểm tra xem vòi nước đã mở chưa sau khi kết nối với máy giặt, trước khi vận hành và các đường ống đã được kết nối đúng cách chưa.

Nếu dây nguồn hoặc các bộ phận khác của máy bị hỏng hoặc lỗi, vui lòng liên hệ với kỹ thuật viên để sửa chữa. Không tự ý sửa chữa vì có thể gây thương tích cá nhân hoặc làm mất hiệu lực bảo hành.

Lắp đặt và điều chỉnh

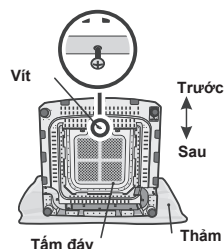
Vui lòng lắp đặt và điều chỉnh máy theo hướng dẫn có trong sách hướng dẫn này. Việc tuân thủ các hướng dẫn này là rất quan trọng để vận hành máy giặt an toàn và đảm bảo máy giặt hoạt động đúng cách.

Lắp đặt tấm đáy

Mục đích của tấm đáy là để giảm tiếng ồn từ máy giặt trong quá trình hoạt động.

Các bước:

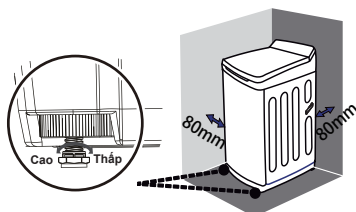
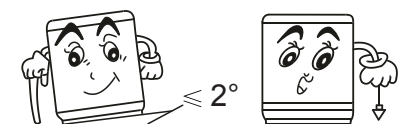
1. Đặt máy giặt nằm ngửa trên bề mặt không mài mòn.
2. Đặt tấm đáy vào dưới cùng của máy.
3. Sử dụng tua vít để vặn chặt vít (trong túi phụ kiện) cố định tấm đáy vào đáy máy giặt.
4. Sau khi siết chặt vít và tấm đáy đã được lắp chắc chắn, hãy dựng đứng máy giặt trở lại.



Cân bằng máy giặt

Không lắp đặt máy giặt trên bề mặt có độ nghiêng lớn hơn 2° . Việc lắp đặt máy trên bề mặt nghiêng hoặc trên mặt đất không bằng phẳng sẽ khiến máy chạy không ổn định hoặc dừng. Vui lòng điều chỉnh máy theo phương pháp sau:

1. Xác nhận máy cân bằng;
2. Nâng nhẹ phía chân máy lên và vặn các chân điều chỉnh được. Lưu ý: Khoảng cách giữa máy giặt và tường phải ít nhất là 80 mm.

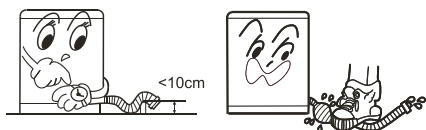


Lắp đặt và điều chỉnh

Định vị ống thoát nước

1. Chiều cao của ống thoát nước phải dưới 10 cm.

2. Không được giẫm lên ống thoát nước.

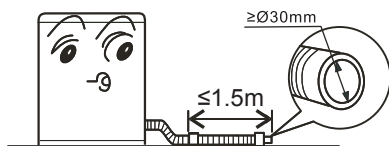


3. Cắt phần thừa nếu cần.

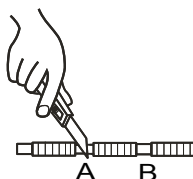


Lưu ý: Phải sử dụng ống cấp nước mới đi kèm với thiết bị và không được tái sử dụng ống cấp nước cũ.

4. Nếu cần thêm ống thoát nước, vui lòng mua riêng. Đường kính trong của ống thoát nước bổ sung không được nhỏ hơn 30 mm và chiều dài không được vượt quá 1,5 m.



5. Nếu ống bổ sung quá dài, hãy cắt bớt tại điểm A hoặc điểm B.



Kết nối ống cấp nước

Nên sử dụng bộ ống mềm mới được cung cấp kèm theo thiết bị, không được sử dụng lại bộ ống mềm cũ.

■ Kết nối vòi nước

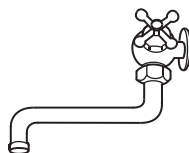
vòi nước phù hợp



Yêu cầu đầu trước phải dài hơn 10 mm.

Đầu vòi của vòi phải phẳng và nhẵn. Nếu không, vui lòng sửa lại để tránh rò rỉ.

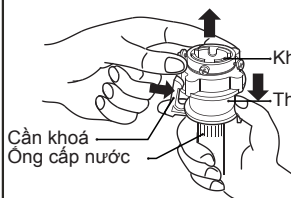
vòi nước không phù hợp



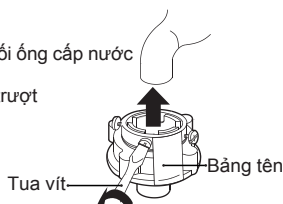
Lắp đặt và điều chỉnh

■ Kết nối giữa khớp nối ống cấp nước và vòi nước

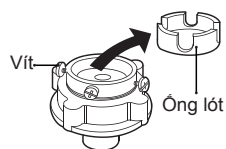
1. Nhấn đầu dưới của cần khóa và đẩy thanh trượt xuống. Tháo khớp nối ống cấp nước khỏi ống cấp nước. Xem Hình 1.
2. Tháo băng tên. Đảm bảo phần ren dài 4 mm phía trên mặt trên của đai ốc. Xem Hình 6. Nếu phần ren phía trên mặt trên của đai ốc nhỏ hơn 4 mm, vui lòng nối lỏng các vít.



Hình 1

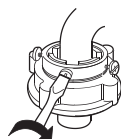


Hình 2

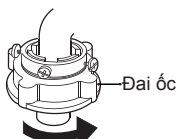


Hình 3

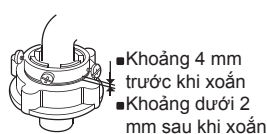
3. Nới lỏng vít cho đến khi có thể tiếp cận được vòi nước. Đặt khớp nối của ống cấp nước vào vòi nước. Xem Hình 2. (Nếu vòi nước quá lớn và không thể lắp khớp nối vào vòi nước, vui lòng nới lỏng bốn vít và tháo ống lót trong khớp nối. Mặt trước của vòi nước phải nhẵn, nếu không có thể rò rỉ nước. Xem Hình 3.)
4. Siết chặt bốn vít đều nhau. Xem Hình 4.
5. Vận đai ốc cố định, Xem Hình 5. Sau khi lắp xong, phần ren phía trên mặt trên của đai ốc phải nhỏ hơn 2 mm. Xem Hình 6.



Hình 4



Hình 5



Hình 6

■ Kết nối ống cấp nước với máy giặt

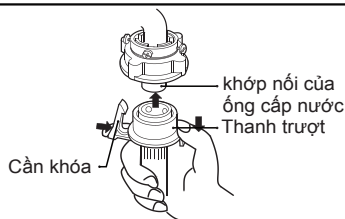
1. Không tháo đệm thấm nước. Vui lòng kiểm tra xem đệm có bị rơi hoặc hư hỏng hay không trước mỗi lần sử dụng. Nếu có, vui lòng liên hệ ngay với bộ phận hậu mãi của chúng tôi.
2. Đặt đai ốc của ống cấp nước vào khớp nối van.
3. Siết chặt đai ốc. Xoay nhẹ để xác nhận xem có phù hợp không.



Lắp đặt và điều chỉnh

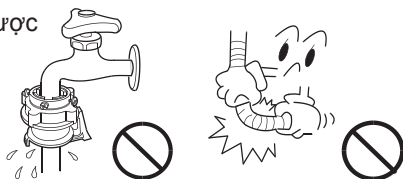
■ Kết nối ống cấp nước với khớp nối

1. Đẩy thanh trượt xuống. Lắp ống cấp nước vào khớp nối.
2. Móc cần khóa vào khớp nối. Nhả thanh trượt cho đến khi nghe thấy tiếng tách.



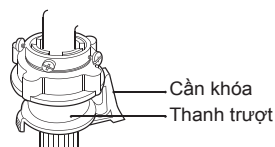
■ Kiểm tra kết nối

1. Xoay nhẹ ống để xác nhận xem ống đã được cố định chắc chắn chưa.
2. Sau khi lắp, hãy mở vòi để kiểm tra xem có bị rò rỉ không.
3. Không uốn cong ống quá mức.
4. Trước mỗi lần sử dụng, vui lòng kiểm tra xem kết nối giữa khớp nối của ống cấp nước và vòi nước, và ống cấp nước có chắc chắn không, để tránh bị rơi ra.



■ Tháo ống cấp nước

1. Đóng vòi nước.
 2. Nhấn cần khóa. Đẩy thanh trượt xuống. Sau đó kéo ống cấp nước ra.
- Nếu sử dụng máy giặt thường xuyên, khớp nối ống cấp nước.

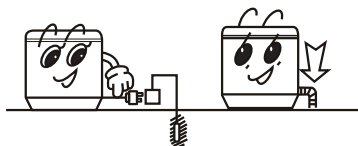


Trước khi giặt



Chuẩn bị trước khi giặt

1. Nối khớp nối ống cấp nước với vòi nước. Mở vòi nước.
2. Xác nhận máy giặt được nối đất đúng cách. Sau đó, cắm phích cắm vào ổ điện. Không nối đất máy giặt với đường ống dẫn khí, đường ống nước hoặc đường dây điện thoại.
3. Đặt ống xả xuống.



Hướng dẫn giặt đồ

Dọn sạch các túi và lấy những vật dụng rời như tiền xu, đất cát, kẹp tóc, v.v. ra khỏi đồ giặt.



Buộc chặt các dây hoặc quai dài, cài nút và đóng khóa kéo.



Trọng lượng của đồ giặt không được vượt quá công suất định mức của máy, hãy dỡ quần áo trước khi cho đều vào lồng giặt.



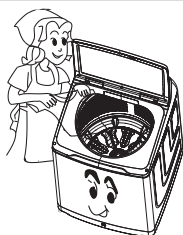
Lộn trái quần áo hoặc cho quần áo vào lưới giặt để tránh rung lắc hoặc tiếng ồn quá mức ở thiết bị trong khi hoạt động.



- a. Kiểm tra nhãn hướng dẫn trên quần áo và phân loại chúng cho phù hợp trước khi bắt đầu giặt.
- b. Chia đồ giặt theo màu.
- c. Không cho các loại vải không thấm nước vào máy.
- d. Đối với những đồ bẩn nhiều, hãy giặt sơ rồi sau đó thoa trực tiếp nước/bột giặt lên vết bẩn trước khi giặt.
- e. Đối với những đồ dễ bám xơ vải hoặc có lông, vui lòng lộn trái trước khi giặt.
- f. Không cho quần áo bị dính cồn, chất pha sơn, xăng, benzen và các chất dễ cháy nổ khác vào máy giặt.

Vận hành

Cho đồ giặt vào máy giặt



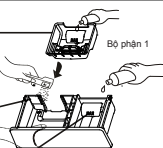
- Công suất giặt định mức là trọng lượng khô lớn nhất của một mẻ giặt có thể giặt được.
- Độ dày, kích thước và loại quần áo sẽ ảnh hưởng đến công suất thực tế.
- Không chọn mực nước cao hơn “4” đối với quần áo dưới 2,0 kg, để tránh nước bắn.
- Nên sử dụng bột giặt ít bọt/hiệu quả cao.

Cho nước/bột giặt vào máy giặt

Ngăn chứa nước giặt

Bột giặt

Ngăn chứa nước xả vải



Cách sử dụng bột giặt

- Tháo bộ phận 1 như trong hình minh họa khi cho bột giặt vào.
- Nên hòa tan bột giặt trước khi cho vào lồng giặt, xem bên dưới: Nên:
 1. Chuẩn bị nước ấm (<35°C) trong một bình chứa.
 2. Cho bột giặt vào, khuấy đều cho tan hoàn toàn.
- Cho bột giặt vào Giặt bình thường
Nên hòa tan hoàn toàn nước/bột giặt với nước rồi đổ trực tiếp vào máy giặt:
 1. Thêm một ít nước (chọn mực nước “1”)
 2. Thêm nước/bột giặt. Chạy khoảng 30 giây để hòa tan hoàn toàn nước/bột giặt. Sau đó nhấn nút “Start/Pause” (Bắt đầu/Tạm dừng) để tạm dừng chu trình giặt.
 3. Cho đồ giặt vào. Chọn mực nước phù hợp. Nhấn nút “Start/Pause” một lần nữa để bắt đầu lại chu trình giặt.
- Nếu bạn chọn chương trình “Quick” (Giặt nhanh), nên sử dụng nước giặt thay vì bột giặt để đảm bảo hiệu quả giặt tốt nhất.
- Bột giặt cũ hoặc kém chất lượng có thể gây đóng cặn trong lồng giặt hoặc ngăn chứa bột giặt.
- Vệ sinh ngăn chứa bột giặt định kỳ để đảm bảo bột giặt được phân bổ đều và loại bỏ mọi bột giặt tích tụ.
- Khi áp lực nước quá thấp, có thể bột giặt hoặc nước giặt không thể được rửa sạch hoàn toàn, và do đó sẽ bị tích tụ sau một thời gian. Vui lòng vệ sinh ngăn chứa kịp thời. Khuyến nghị đổ bột giặt hoặc nước giặt trực tiếp vào lồng giặt.

Cách sử dụng nước giặt

- Trước khi giặt, đổ nước giặt vào ngăn chứa nước giặt theo hướng dẫn về thể tích trên bao bì nước giặt.

Cách sử dụng nước xả vải

- Cách sử dụng và liều lượng nước xả vải theo thông số kỹ thuật của nước xả vải.
- Trước khi giặt, đổ nước xả vải vào ngăn chứa. Xem hình trên. Nước xả vải sẽ chảy vào máy giặt khi xả lần cuối.
- Sau đó, vui lòng đóng ngăn chứa lại, tham khảo danh sách sau về cách sử dụng nước/bột giặt: lựa chọn mực nước, lượng nước và liều lượng nước/bột giặt.
- Sau khi đổ nước xả vải, vui lòng không để lâu vì nước xả vải có thể đông lại và chảy xuống không đều.

Vận hành

Giải thích các nút



Hiển thị thông báo

- Tắt
- Bật: Cho biết chương trình sắp chạy cũng như chu kỳ và tùy chọn đã chọn
- :● Nhấp nháy: Cho biết chương trình đang chạy cũng như chu kỳ và tùy chọn đã chọn

Màn hiển thị kỹ thuật số

88

- Trong khi hoạt động, màn hình sẽ hiển thị thời gian còn lại (phút). Trong trường hợp có sự cố, màn hình sẽ hiển thị biểu tượng bất thường (xem trang 16).

Trang 16



Nút "Power"



- Nhấn nút "⏻" để bật nguồn.
- Khi đã bật nguồn, nhấn nút này để tắt nguồn.
- Nếu "⏻" không được nhấn, máy sẽ tự động tắt nguồn sau 10 phút.

Nút "Start/Pause"



- Sau khi bật nguồn, nhấn nút này để khởi động máy.
- Trong khi làm việc, nhấn nút này để tạm dừng.
- Trong khi tạm dừng, nhấn nút này để khởi động lại và tiếp tục làm việc.

Vận hành

Nút “Water Level”

- Điều chỉnh mực nước bằng cách chọn mực nước mong muốn nếu cần, rồi nhấn nút “”.
- Nếu có nước bên trong lồng giặt và máy không phát hiện được lượng đồ giặt, máy sẽ hiển thị mực nước là “6”.
- Nếu cho đồ giặt ướt vào bên trong lồng giặt, máy sẽ hiển thị mực nước là “6” và bạn có thể điều chỉnh mực nước mong muốn nếu cần.
- Nếu chọn chương trình Giặt nhanh, mực nước sẽ hiển thị là “2” và bạn có thể điều chỉnh mực nước mong muốn nếu cần.
- Mực nước thực tế bên trong lồng giặt có thể khác với mực nước được hiển thị trên bảng điều khiển. Điều này tùy thuộc vào tình trạng ẩm ướt của quần áo bên trong lồng giặt.

Nút “Wash” “Rinse” “Spin”

- Chọn các chế độ: Giặt bằng AI, Nhanh, Mạnh, Nhẹ, Cotton, Scent+ có thể cài đặt thời gian giặt, số lần xả và thời gian vắt khác nhau. Khi chọn chế độ Giặt chăn ga (Bedding), có thể cài đặt thời gian giặt cụ thể. Chế độ Vệ sinh lồng giặt (Tub Clean) không thể chọn số lần xả và thời gian vắt.

Nút “Soak”

- Nút “Soak” áp dụng cho tất cả các chương trình ngoại trừ chương trình Vệ sinh lồng giặt và Chỉ vắt.

Vận hành

“” Khoá trẻ em

- Chức năng Khóa trẻ em được thiết kế nhằm ngăn chặn những thay đổi vô tình đối với chu trình giặt sau khi máy đã khởi động hoặc khi máy có chức năng hẹn giờ. Khi Khóa trẻ em được kích hoạt, tất cả các nút điều khiển sẽ không hoạt động.
- Sau khi khởi động máy giặt bằng cách nhấn nút “”, người dùng có thể nhấn giữ nút “Chương trình” 3 giây, chức năng Khóa trẻ em sẽ bật và máy sẽ kêu bip 3 lần. Chức năng Khóa trẻ em sẽ hiển thị trên màn hình 2 giây để cho biết đã cài đặt Khóa trẻ em.
- Để mở khóa chức năng khóa trẻ em: nhấn giữ nút “Program” hơn 3 giây. Sau ba tiếng bip, chức năng khóa trẻ em được mở. Đèn khóa trẻ em tắt.

Vệ sinh lồng giặt

- Nhấn giữ nút “Spin” 3 giây để chọn quy trình vệ sinh lồng giặt. Bạn có thể sử dụng chức năng này để vệ sinh lồng giặt trong và lồng giặt ngoài của máy giặt.
- Vắt luân phiên và tổng thời gian ngâm là 10 giờ để đảm bảo hiệu quả vệ sinh tốt hơn.
- Không cho quần áo vào trong quá trình vệ sinh lồng giặt.

Hẹn giờ

- Nhấn giữ “Water Level” 3 giây để chọn quy trình hẹn giờ.
- Màn hình hiển thị thời gian còn lại (tính bằng phút) trước khi chu trình kết thúc.
- Nhấn nút “Delay” và màn hình sẽ hiển thị thời gian còn lại đến khi chu trình kết thúc (tính bằng giờ). Đèn báo nhấp nháy cho biết chức năng hẹn giờ đã được kích hoạt.
- Có thể cài đặt thời gian hẹn giờ trong khoảng 1 – 24 giờ.
- Lưu ý: Thời gian hẹn giờ trẻ không thể cài đặt ít hơn thời gian chạy của chương trình giặt.

Chương trình	Ứng dụng
Ai Wash	Giặt AI: Được khuyến dung cho các loại vải hỗn hợp và quần áo thông thường.
Quick	Sử dụng chu trình này để giặt những đồ giặt nhỏ, bẩn nhẹ cần giặt gấp.
Heavy	Sử dụng chu trình này để giặt đồ giặt bền, đầy tải, phù hợp với khăn tắm, quần áo trẻ em, quần áo công nhân.
Delicate	Sử dụng chu trình này để giặt những loại quần áo bẩn nhẹ và quần áo mỏng cần giặt nhẹ.
Cotton	Sử dụng để giặt quần áo bị bẩn nhẹ.
Bedding	Sử dụng chu trình này để giặt ga giường.
Scent+	Sử dụng để làm tăng mùi thơm của đồ giặt.
Spin Only	Sử dụng chu trình này để vắt.

Vận hành

Thao tác nút và mô tả

1 Nhấn nút “” để bật/tắt nguồn

2 Nhấn nút “Program” để chọn chương trình tự động

- Khi bật nguồn, chương trình Giặt Ai là chương trình mặc định. Bạn có thể nhấn nút để chọn chương trình mong muốn.

Ví dụ: Chọn chương trình Nhanh cho khối lượng nhỏ quần áo bẩn nhẹ. Khi chọn chương trình Cotton, logic mờ sẽ tự động chạy.

Mức nước, thời gian ngâm, thời gian xả và thời gian vắt có thể thay đổi tùy theo loại vải và kích thước đồ giặt.

3 Nhấn nút “ ” để tùy chỉnh các tùy chọn thiết lập sẵn

- Tách riêng quần áo màu và quần áo trắng trước khi cho vào máy.
- Trong chu trình Xả, chỉ có thể điều chỉnh thời gian Vắt. Các chu trình còn lại sẽ bị khóa.

4 Nhấn nút “” để thay đổi mức nước

- Chương trình giặt bằng suy luận ảo (Fuzzy Logic) sẽ tự động hoạt động với tất cả các chương trình, trừ các chương trình như: Vệ sinh lồng giặt (Tub Clean), Giặt nhanh (Quick), Giặt chăn ga (Bedding), và Chỉ vắt (Spin Only). Chức năng này giúp nhận diện loại quần áo trong lồng giặt và điều chỉnh lượng nước phù hợp với chu trình giặt đã chọn.

- Có thể thay đổi mức nước giữa chu trình giặt. Nhấn nút “” sau đó nhấn nút Mức nước để thiết lập lại mức nước. Nhấn lại nút “” để tiếp tục chu trình giặt.

5 Nhấn “” 3 giây để chọn chức năng hẹn giờ giặt

Chức năng hẹn giờ là chức năng tùy chọn. Thời gian hẹn giờ là thời gian đến khi kết thúc chương trình. Cách kích hoạt chức năng Hẹn giờ:

- Đầu tiên, hãy chọn chương trình cần thiết và nhấn giữ nút chương trình trong 3 giây để chọn Hẹn giờ.
- Đèn báo chương trình sẽ tắt, sau đó đèn báo Hẹn giờ (Giờ) sáng lên.
- Thời gian hẹn giờ hiển thị trên màn hình là thời gian còn lại cho đến khi chu trình giặt hoàn tất.
- Để hủy chức năng hẹn giờ, vui lòng tắt máy và bật lại. Sau đó, thực hiện lựa chọn mới theo ý muốn.
- Bạn có thể chọn hoãn thời gian hoàn tất giặt trong khoảng 1 – 24 giờ (mỗi lần nhấn là 1 giờ).
- Hẹn giờ không áp dụng cho chương trình Vệ sinh lồng giặt

18

Thời gian giặt sẽ kết thúc sau khoảng 18 giờ

6 Nhấn nút “” để bắt đầu chu trình

Đã hoàn thành chu trình

- Khi kết thúc chu trình giặt, sẽ có âm thanh phát ra nhắc nhở người dùng biết và máy giặt sẽ tự động tắt.

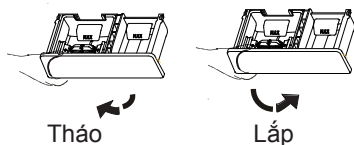
Vệ sinh và bảo trì

Bảo trì

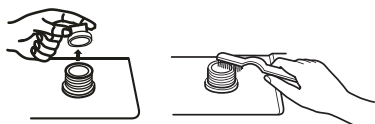
- Rút phích cắm điện trước khi thực hiện bất kỳ thao tác vệ sinh hoặc bảo dưỡng nào.
- Vệ sinh bộ lọc xơ vải và ngăn chứa nước/bột giặt sau mỗi lần giặt, nếu không có thể ảnh hưởng đến việc sử dụng máy của bạn.

Vệ sinh ngăn chứa nước/bột giặt.

1. Cách tháo: Nghiêng lên và kéo ra nhẹ nhàng.
2. Cách vệ sinh: Dùng bàn chải và khăn lau để vệ sinh, sau đó xả sạch bằng nước.
3. Cách lắp lại: nghiêng lên và đẩy vào.

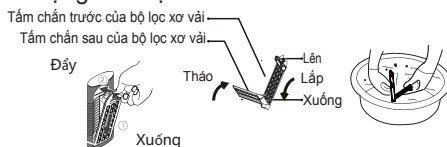


Bộ lọc ở van cấp nước có thể bị tắc do tạp chất trong nguồn nước. Vệ sinh bằng bàn chải lông nhựa hai tháng một lần.



- Bộ lọc xơ vải được sử dụng trong khi giặt.
- Phải vệ sinh bộ lọc xơ vải kịp thời sau mỗi lần sử dụng. Cách tháo rời và lắp lại bộ lọc xơ vải như sau:

1. Đẩy lò xo của bộ lọc xơ vải trên cùng xuống để nhả các mẩu ra khỏi nắp bộ lọc, sau đó kéo bộ lọc xơ vải ra để kéo xuống. (hình 1)
2. Đẩy mặt sau của bộ lọc xơ vải, khi đó bạn có thể lấy nó ra khỏi nắp trước của bộ lọc xơ vải. (hình 2)
3. Quét sạch xơ vải trong bộ lọc xơ vải.
4. Đặt mặt sau của bộ lọc xơ vải vào nắp trước.
5. Đặt bộ lọc xơ vải vào nắp bộ lọc và vặn chặt.
6. Đảm bảo lắp chặt bộ lọc xơ vải, nếu không, nó có thể ảnh hưởng đến việc sử dụng của bạn.



Hình 1

Hình 2

Nếu vỏ máy giặt bị bẩn, lau bằng khăn ẩm

- Không rửa trực tiếp bằng nước.
- Lau bằng chất tẩy rửa trung tính (xem hướng dẫn trên chai chất tẩy rửa trước).
- Không lau bằng chất pha loãng, xăng, cồn hoặc các dung môi gai dầu khác.



1. Sau khi chu trình giặt kết thúc, hãy khóa vòi nước. (Nếu cần, bạn có thể tháo ống cấp nước).
2. Không lưu trữ nước trong máy giặt trong thời gian dài mà không hoàn thành chu trình giặt. Xả hết nước sau mỗi lần giặt.
3. Treo dây nguồn và ống xả.
4. Lau sạch nước trên bề mặt máy và bên trong lồng giặt. Để nắp mở trong khoảng 1 giờ sau mỗi lần giặt để bay hơi hết nước còn sót lại.

Khắc phục sự cố

Nếu có lỗi hoặc máy giặt không hoạt động đúng cách, vui lòng tham khảo danh sách chẩn đoán dưới đây trước. Bạn nên đọc danh sách bên dưới trước khi liên hệ đội ngũ chăm sóc khách hàng của chúng tôi. Vui lòng liên hệ với đội ngũ chăm sóc khách hàng của chúng tôi nếu cần sửa chữa. Không được cố tự sửa chữa.

Sự cố		Nguyên nhân có thể	Hành động
Máy giặt không xả nước hoặc xả nước chậm. Màn hình hiển thị lỗi E1.		■ Ống xả có bị tắc không?	■ Loại bỏ vật cản. Nhấn lại nút [▶II] .
Máy giặt ngừng chạy. Màn hình hiển thị lỗi E2.		■ Nắp trên không đóng.	■ Đóng nắp trên. Nhấn lại nút [▶II] .
Máy giặt không quay. Màn hình hiển thị E3.		■ Có phải đồ giặt phân bố không đều trong máy không? ■ Máy giặt có cân bằng không?	■ Phân bố lại đồ giặt cho đều. Nhấn lại nút [▶II] . ■ Đặt cân bằng máy giặt.
Màn hình hiển thị E4.		■ Vòi nước có bị khóa không hay nguồn cấp nước bị ngắt không? ■ Van cấp nước có bị tắc không? ■ Áp lực nước có quá thấp không?	■ Mở vòi nước. Nhấn lại nút [▶II] . ■ Vệ sinh van cấp nước rồi nhấn lại nút [▶II] . ■ Đảm bảo áp lực nước bình thường.
Màn hình hiển thị FA.		■ Cảm biến mực nước bị hỏng.	■ Vui lòng liên hệ với Bộ phận Chăm sóc Khách hàng.
Máy giặt không hoạt động.	Không giặt	■ Có mất điện không? ■ Phích cắm có được cắm chặt không? ■ Mực nước đã đạt đến vị trí cài đặt trước chưa?	■ Đợi nguồn điện được khôi phục. ■ Cắm chặt phích cắm điện. ■ Đợi nước đầy đến mức cài đặt trước
	Không vắt	■ Phích cắm có được cắm chặt không? ■ Nắp trên đã đóng chưa? ■ Có phải đồ giặt phân bố không đều trong máy không?	■ Cắm chặt phích cắm điện. ■ Đóng nắp trên. Nhấn lại nút [▶II] . ■ Phân bố lại đồ giặt cho đều.
Có âm thanh bất thường bên trong máy.		■ Máy giặt có cân bằng không? ■ Có phải đồ giặt phân bố không đều trong máy không? ■ Có bất kỳ vật lạ nào bên trong lồng giặt không?	■ Đặt cân bằng máy giặt. ■ Phân bố lại đồ giặt cho đều. Đóng nắp trên. Nhấn lại nút [▶II] . ■ Loại bỏ các vật lạ.

Khắc phục sự cố

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Hành động
Vòi nước bị rò rỉ.	■ Ống cấp nước có bị lỏng không?	■ Siết chặt ống cấp nước.
Màn hình hiển thị F2.	■ Cho biết mực nước đã đạt đến mức tới hạn.	■ Vui lòng liên hệ với Bộ phận Chăm sóc Khách hàng.
Màn hình hiển thị FC1.	■ Lỗi giao tiếp giữa bảng hiển thị và truyền động	■ Vui lòng liên hệ với Bộ phận Chăm sóc Khách hàng.
Màn hình hiển thị FC2.	■ Lỗi giao tiếp giữa bảng hiển thị và bộ nguồn.	■ Vui lòng liên hệ với Bộ phận Chăm sóc Khách hàng.

Sự cố thường gặp

Tình huống	Nguyên nhân
■ Quá trình vắt bị ngắt quãng sau khi bắt đầu.	■ Phân phối lại đồ giặt cho đều. Đóng nắp trên.
■ Chọn chương trình vắt nhưng máy giặt không hoạt động.	■ Chương trình đang cài đặt thời gian xả, sẽ có một khoảng dừng trước khi chương trình vắt bắt đầu.
■ Có thể có nước trong ống xả khi sử dụng lần đầu.	■ Có thể là nước còn sót lại sau khi nhà máy kiểm tra hiệu suất.
■ Quy trình giặt tạm dừng.	■ Cảm biến mực nước đang phát hiện, máy giặt sẽ thêm nước sau khoảng 48 giây.

Phiếu đóng gói

Tên	Số lượng	Vị trí bảo quản
■ Máy giặt tự động	■ Một	
■ Tấm đệm 	■ Một	■ Đặt trong miếng đệm trên bên trong hộp đóng gói máy giặt
■ Hướng dẫn sử dụng	■ Một	■ Bên trong túi đựng tài liệu
■ Vít 	■ Một	■ Bên trong túi đựng tài liệu
■ Các bộ phận của ống cấp nước 	■ Một	■ Bên trong túi phụ kiện

Thông số kỹ thuật

Loại	Máy giặt tự động hoàn toàn
Model	AWM16-B2158L
Điện áp/tần số định mức	220V/50Hz
Công suất giặt định mức	550W
Công suất vắt định mức	360W
Khối lượng thực	49kg
Khối lượng tổng	56kg
Kích thước (mm)	W 610 D 620 H 1095
Áp lực nước đầu vào	0,01MPa-1,0MPa
Khối lượng giặt định mức	16,0kg